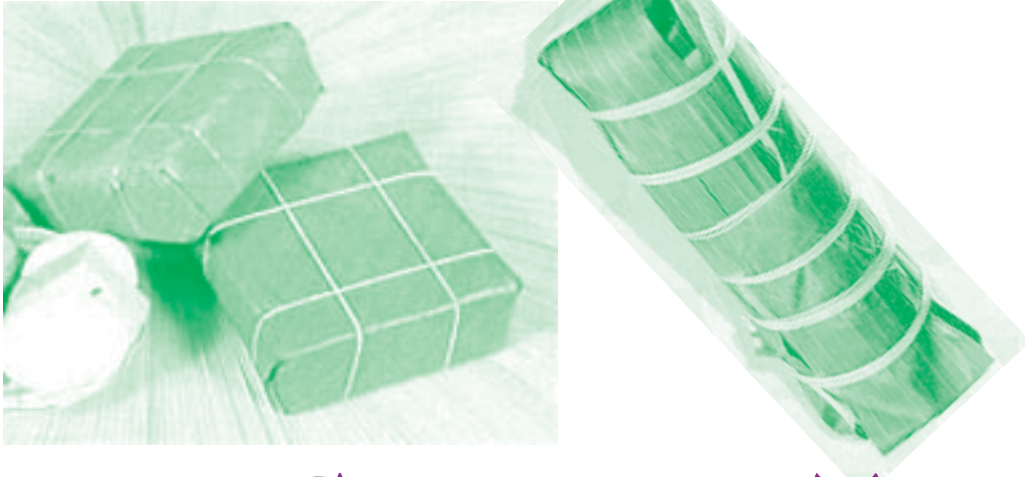


Vũ Lâm



Bánh Chưng, Bánh Tét

*Mỗi năm hoa đào nở
Lại thấy ông đồ già
Bầy mực tàu giấy đỏ
Trên phố đông người qua.*

Còn khoảng hai tuần lễ nữa mới đến tết mà khu phố chợ Việt Nam đã bắt đầu tưng bừng, nhộn nhịp hơn ngày thường. Chung quanh siêu thị Viễn Đông, những cành đào, chậu cúc, những cây quất chi chít trái đã được bày bán. Những gian hàng tết chằng lều san sát bên nhau. Gian hàng nào cũng bày la liệt, bánh, mứt, kẹo với hộp sơn son thiếp vàng hoặc bọc giấy bóng kính đỏ, bên cạnh những chồng bánh chưng, bánh tét gói lá chuối xanh đã mang lại hương vị và màu sắc tươi vui của ngày tết sắp đến.

Từ ngàn dặm xa xôi với quê nhà, người Việt tha hương cũng nhộn nhịp đón xuân, mua sắm chuẩn bị cho ba ngày tết, như những năm còn ở quê nhà. Phong tục tập quán về ngày tết như đã nằm sâu trong tim, trong óc người Việt Nam.

Tôi nhớ lại mấy năm đầu tiên làm người tị nạn nơi đây. Khi ấy, người Việt còn ít và rải rác khắp nơi, chưa quy tụ về Cali. Tết đến âm thầm lặng lẽ, tôi không có cả quyển lịch ngày ta để biết chắc hôm nào là Tết, đêm nào là đêm giao thừa. Một lần đi làm về tôi tính nhẩm: “có lẽ đêm nay, đêm ba mươi tết”. Cuộc đời hiu quạnh ở xứ lạ quê người, đêm giao thừa cô đơn, không bạn bè, không thân thích, mới thấm thía được nỗi buồn và thân phận tị nạn! Tiễn đưa một năm, đêm ấy, tôi ôm chai rượu, uống cạn rồi nằm mê man trên sofa đến chiều ngày hôm sau, mông một tết mới dậy . . . bỏ cả đi làm.

Rồi những mùa Xuân tiếp nối, người Việt quy tụ về Cali đông dần. Nơi thành phố rộng lớn này, tôi đã có những bạn đồng hương, nên ngày tết đã có tí chút hương vị, có những lời chúc tụng đầu năm qua điện thoại, biếu nhau dăm cái bánh chưng gói bằng giấy bạc và dĩ nhiên là bánh chưng ngày ấy không được xanh.

Trong nỗi buồn tha hương tị nạn, đơn độc không gia đình, thân thuộc, ở một

nơi ngàn dặm xa với quê hương, ngày ấy, mỗi lần xuân đến tôi đón xuân bằng cõi lòng tê tái, nhớ ray rứt bao mùa xuân nơi quê nhà, có dưa hành, pháo đỏ, bánh chưng xanh và những ngày tết thời thơ ấu có tiền mừng tuổi, có pháo nổ đi đùng, có mùi thơm khói hương trên bàn thờ gia tiên. Nhớ nhất vẫn là mùa xuân năm nào ở tuổi mới lớn, tâm hồn chớm giao động biết yêu, xao xuyến, vụng về bên “người yêu” đi lễ giao thừa, hái lộc đầu năm, “người yêu”, tôi nói vợ vào theo kiểu Nguyên Sa

“Nếu ai có hỏi thăm ai đó.

phải nói vợ vào rất vội, người yêu”.

Cảm giác lâng lâng, lần đầu nhấp ly rượu đầu ngày tết, ngây ngất ngấm trộm môi ai màu hồng.

Tôi vừa kể lan man cảm xúc của tôi về những ngày tết tha hương, bởi vì, năm nay đi một vòng chợ, tôi chợt xao xuyến buồn, vì thấy thiếu vắng hai vợ chồng bác Chương (người bạn lớn hơn tôi cả chục tuổi nên tôi vẫn quen gọi là Bác Chương) vẫn hàng năm bày bán bánh tét bên lề khu chợ Viễn Đông. Sau lần gặp gỡ và nói chuyện với bác lần cuối, tôi được tin hai bác đã bỏ San Diego, bỏ nước Mỹ, nơi được gọi là “miền đất hứa”, vùng trời mơ ước của biết bao người Việt đang sống khốn khó tại quê nhà. Bác Chương đã vĩnh viễn trở về với quê hương, mang theo bao nhiêu buồn tủi, đắng cay. Cái xứ không tình người, cái xã hội văn minh vật chất này không thích hợp với hai bác, đã cướp mất của bác người con gái bác yêu quý.

Tôi đi loanh quanh khu phố chợ Việt Nam, nhớ đến vợ chồng bác Chương, không hiểu sao tôi liên tưởng đến đoạn cuối bài thơ Ông Đồ Già của Vũ Đình Liên

*Năm nay đào lại nở
Không thấy ông đồ xưa
Những người muôn năm cũ
Hồn ở đâu bây giờ?*

Ý thơ trùng hợp với cảm nghĩ của tôi. Năm nay tết lại đến, không thấy bác Chương với sạp bán bánh tét trước cửa chợ. Bác ở đâu bây giờ? Bác có còn nhớ

đến người xưa, cảnh cũ ở đây không? Bao giờ bác quên đi buồn giận để trở lại chốn này? Con cái như nóm ruột không phải một sớm một chiều mà dứt bỏ được đâu bác!

Lần đầu tôi gặp Bác Chương trong tiệm Phở. Bác mang những đòn bánh tét còn nóng vừa được vớt ra khỏi nồi buổi sáng đến bỏ mối cho tiệm. Nhìn dáng bác gầy yếu, tóc điểm bạc, nét mặt sương sương, mầu da còn xạm tái, tôi đoán ngay là bác từ Việt Nam mới qua định cư. Vợ tôi mua hai đòn bánh tét rồi vồn vã bắt chuyện:

- Bác có gói bánh chưng ở nhà không? nếu có, bác cho tôi đặt vài cặp để ăn tết và biếu bạn bè, người Bắc quen với bánh chưng ngày tết, ít khi ăn bánh tét lắm bác ạ.

- Không cô à, gia đình tôi mấy chục năm nay chỉ quen gói bánh tét thôi.

Bác Chương lấy ra một đòn bánh tét đã cắt đôi để làm mẫu cho khách hàng rồi dẫn giải:

- Bánh tét với bánh chưng cũng vậy thôi cô, cũng nếp, đậu, thịt cũng gói bằng lá chuối, lá dong rồi nấu, chỉ khác nhau ở hình thể bề ngoài, một cái vuông, một cái dài. Bánh chưng gói vuông, chưng bày trên bàn thờ hoặc biếu nhau ngày tết trông thanh cảnh và đẹp hơn, nhưng nếu để ăn chắc chắn là không ngon bằng bánh tét, bởi vì, bánh tét gói và bó chặt tay hơn, nhân nằm gọn và đều ở giữa, khi ăn, cắt ra bày từng khoanh trên đĩa tiện lợi, dễ dàng hơn, nếu đem chiên lên cho hơi vàng và cứng thì ăn ngon gấp bội lần bánh chưng.

Câu chuyện qua lại, đến lúc thân mật hơn, bác Chương tâm sự:

- Tôi nói ông bà đừng buồn nha, người Bắc hay kiểu cọ, phô trương bề ngoài lắm, nát bét bên trong cũng cần phải vuông, phải đẹp bên ngoài. Người Nam chúng tôi chân thật và thực tế hơn, làm sao cho tiện lợi, dễ dàng, miễn ngon là được. Nhà đông con cháu, gói những đòn bánh tét thiệt lớn, đường kính cả tấc tây, dài hai ba tấc, có khi nặng đến gần hai ký cũng chẳng ai chê cười. Tùy theo khẩu vị của từng vùng, từng gia đình, tha hồ chế biến, khi thì nhân đậu với thịt giống như bánh chưng, khi thì gói bánh chay với nhân đậu đen, không thích mặn thì gói bánh ngọt, hoặc gói bánh tét nhân chuối, sao cũng được. Nói vậy chứ, muốn gói bánh tét cho ngon không phải dễ đâu, cũng tỉ mỉ lắm, phải ngâm nếp, ngâm đậu, vo sạch vỏ để cả đêm. Lá dưa dầm nhuyễn lọc lấy nước trộn và nếp để bánh được thơm và xanh. Thịt ba dọi nửa nạc nửa mỡ, thịt nạc quá không ngon đâu đấy, thịt phải ướp tiêu hành muối đường cho vừa ăn, cắt dài để sắp theo chiều dài của bánh, có như thế sau khi nấu chín, thịt vừa trong vừa đẹp, hòa với nhân đậu xanh, ăn nghe vừa béo của thịt, vừa bùi của đậu, vừa thơm dẻo của nếp mới ngon đấy.

Gia đình tôi và bác từ chỗ quen biết đến thân, lâu lâu chúng tôi lại ghé thăm

hai bác, nhất là những ngày gần tết, vợ tôi thích đến chơi với hai bác để xem gói và nấu bánh, phụ giúp loanh quanh cho vui. Năm nào gia đình tôi cũng đặt mua cả chục đòn bánh tét, vừa ăn vừa biếu bạn bè. Nhiều năm ăn không hết phải cất giữ trong “Freezer” để chiêm ăn dần hai ba tháng.

Gia Đình bác Chương qua Mỹ chỉ mang theo một cô con gái còn ở tuổi đi học, những người con lớn của bác đã có gia đình nên ở lại Việt Nam. Mấy năm đầu mới sang, gia đình bác yên vui, hạnh phúc lắm, tiền trợ cấp xã hội và tiền mặt hai bác soay sở, kiếm thêm bằng cách buôn bán, làm bánh trái lật vật bỏ chợ nên đời sống cũng dư giả, đầy đủ tiện nghi. So với những ngày sống chật vật tại quê nhà thì nơi đây quả là thiên đường, hơn nữa, bác vui sướng nhìn vào tương lai tươi sáng của người con gái út bác yêu quý. Bác vẫn thường nói, so trong mấy chị em, nó sung sướng, an nhàn và may mắn nhất nhà đấy.

Một hai năm gần đây, mỗi lần đến chơi, bác Chương than buồn và nói ý định muốn trở về lại Việt Nam, tôi khuyên ngăn, dò hỏi mãi cũng không biết vì lý do gì. Mãi sau này, có lẽ vì ảm ức, giữ mãi trong lòng thêm bực bội, phải nói được ra lời cho nhẹ bớt. Bác Chương gái đã tâm sự với vợ tôi là đứa con gái của bác đã ra ở riêng cả gần hai năm nay. Bác vừa nói vừa khóc:

- “Cô ơi! Nó ngu dại lắm, yêu văn yêu thơ, bị người ta dụ dỗ mà. Ai đời còn con gái lại đi theo thằng già, nó già gần bằng tuổi bố, tuổi chú bác, có vợ hai con. Mà có phải là nó có tiền có bạc, giàu có gì cho cam, nó thất nghiệp, vô công vô nghề, vô học, ăn không ngồi rồi, suốt ngày đi lang thang, tụ họp, bàn chuyện thơ văn, ăn châu ăn chực la cà hết quán này đến quán khác. Con Chúc nhà tôi thì đầu tắt mặt tối đi làm suốt ngày nuôi nó, trợ cấp cả vợ lớn con riêng của nó. Nếu nó khôn như con người ta, thì có phải vợ chồng tôi được nhờ, bỏ công mang nó sang đây, hoặc ít ra cũng được ấm cái thân nó, có nhà cửa, có chồng con đang hoàng. Đâu đến nỗi khốn khổ vậy. Cô ơi! Cái thằng đó nó tán tận lương tâm mà! nó hại đời con tôi! Vợ con nó, nó còn bỏ được thì nó có tình có nghĩa được với ai. Đàn ông gì mà đốn nhục, mặt cứ trơ ra, ai nói gì nó cũng nhe răng cười, chỉ cốt ăn hại, ăn bám đàn bà con gái. Ngày nào con Chúc không nuôi nổi nó, chắc nó cũng lại đi dụ dỗ đứa khác. Chỉ con mình là thiệt thòi, nát cả một đời thôi.



Cổ Học Tinh Hoa

Thật Giả Khó Phân

Ở gò Lê Khuu có giống quỳ lạ. Nó bắt chước làm con cháu, anh em người ta thật là giống.

Có một ông trưởng giả gần vùng ấy, một hôm đi chợ về, chén say khướt. Lúc đi qua gò Lê Khuu con quỳ hiện hình lên làm con ông ta, tay ôm đờ diu đất, nhưng miệng cứ lẩm bẩm nhיע móc kêu say sưa là xấu.

Trưởng giả về nhà, lúc tỉnh rượu, gọi con ra mắng:

- “Tao là cha mày, tao có điều gì ác nghiệt mà lúc tao say, mày lại nở mĩa mai tao vậy!?”

Người con khóc, lạy cha và thưa rằng:

- “Oan quá! Thật con không dám như thế bao giờ. Con nghe đâu ở gò Lê Khuu có giống quỳ khéo bắt chước hiện lên làm người, có lẽ đây chăng?”

Trưởng giả hỏi dò, thì quả nhiên ai cũng bảo có như thế thật, ông mới định bụng hễ gặp giống quỳ ấy là đâm chết.

Hôm sau, ông lại đi chợ, lại chén say khướt mới về. Người con sợ cha lại gặp quỳ nó quấy nhiễu, bèn sầm sầm đi đón. Trưởng giả trông rõ con mình, nhưng cho là quỳ, liền rút gươm ra đâm chết.

Lời Bàn:

Khó thật! làm thế nào cho rõ giả thực mà phân biệt được. Cái trò đời đã gian, kẻ gian phi đã rắp tâm lừa ai thì dùng thiên

Thằng khốn nạn mà! nó chửi vào tận mặt chúng tôi, nó nói là: “ván nó đã đem đi đóng thuyền rồi, gỡ ra cũng chẳng xài được nữa đâu”. Nó mất dạy lắm cô ơi! nó chửi lại nhà tôi: “Tiền trăm hậu tấu, tiền chơi . . . hậu chạy. . . đã sao?”

Cả hai vợ chồng bác Chương cùng khóc, chúng tôi chỉ dám khuyên can vài câu chiếu lệ để kiểu từ:

- Hai bác đừng buồn! quan niệm sống bên Mỹ, nhất là của giới trẻ thời nay, khác với ở quê nhà. Nơi đây không còn cái lệ “Cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy” mà là “Con cái đặt đâu cha mẹ ngồi đó”. Chúng yêu nhau, hợp với nhau thì chung sống, không hợp thì đường ai nấy đi, không có gì phải vướng vắn. Nơi đây khác với quê nhà, nuôi con không phải để con cái nuôi lại mình lúc tuổi già. Khi về già, mình sống an nhàn bằng

phương bách kế, làm cho phải mắc lừa. Cho nên khi ta ngờ điều gì, ta phải để cái trí sáng suốt ra mà dò xét cho đến nơi. Chớ có vội hành động, lấy giả làm thực, cho thực là giả, nhận quỳ làm con, giết con tưởng quỳ như trong chuyện này, sau có hối lại cũng không kịp.

Như chuyện đấu tranh Quốc Cộng giữa người Việt Quốc Gia ở hải ngoại và tập đoàn Cộng Sản Hà Nội ngày nay. Giả thực khó lường. Gần cả thế kỷ nay, người dân Việt đã biết rất nhiều về những mưu mô xảo trá, lừa lọc, dối gạt của con người Cộng Sản trong quá khứ, mà vẫn còn nhiều người nhẹ dạ tin theo mỗi khi Cộng Sản tung ra một chiêu thức kiêu vận, làm phân hóa, gây cái cọ, tranh luận với mục đích làm lung đoạn cộng đồng người Việt hải ngoại. Nhìn vào những hành động của đám Việt Tân, khi không tự nhiên đưa ra ngày Tị Nạn, ngày Tự Do, Ngày Quốc Khánh, rồi bầy ra hết nhóm này, đến nhóm khác, thành lập thêm hội đoàn, cộng đồng mới. Trình làng thêm nhiều nhân vật để kể tâng, người đánh như Hoàng Minh Chính, Nguyễn Chính Kết, Bùi Tín, Dương Thu Hương, Nguyễn Chí Thiện ... vân vân ... làm cho rối bòng bong tất cả các cộng đồng người Việt trên toàn thế giới, ấy là Cộng Sản, và đám Việt Tân đang áp dụng kế Vô Trung Sinh Hữu (không có làm cho có), làm cho Giả Thực Khó Phân, phe ta đâm phe mình, kết quả chiến trận là, địch chết một ta chết ba, địch chết ba, ta chết ráo.

(Lời bàn của Ông Thọ Đục)

chính tiền của mình, tiền một đời đi làm đóng thuế, gửi trước tiền bạc tải sản của mình để dành. Con cái lớn lên, chúng có gia đình, có con, bốn phận là phải nuôi con, giống như cha mẹ đã nuôi nấng chúng ngày bé, . . . cùng là vòng bánh xe đời xoay tròn, nhưng ngược chiều quay với bánh xe ở quê nhà.

Bây giờ đã là cuối đông, sắp sửa sang xuân, nhưng mấy ngày hôm nay giông bão bất thường nên trời u ám và lạnh hơn mọi năm. Tôi đi dạo thật nhanh qua các hàng tết bày bán ngoài trời chung quanh siêu thị, mua vội một cành đào và hai chậu cúc vàng, bỏ vào trong xe rồi cùng vợ vào bên trong siêu thị mua sắm bánh mứt. Đứng trước sạp bán bánh chưng, bánh tét. Hình như đã là thói quen, vợ tôi sách lên mấy đòn bánh tét cột chung thành từng cặp, nhìn tôi như dò ý. Lòng tôi trùng xuống, nhớ tới bác Chương và những đòn bánh tét năm trước. Tôi lắc đầu, chỉ tay vào chồng bánh chưng nói với vợ:

- Đừng em! . . . lấy cho anh hai cặp bánh chưng . . . đủ rồi!

Vũ Lâm

Mùa Xuân Nuôi Ong. Mỗi Thân Hữu,
Mỗi Độc Giả Cổ Động cho Con Ong
Một Độc Giả Dài Hài.